

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 87/2025/HS-ST
Ngày 26-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình, bà Nguyễn Thị Tiệp.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2025 đối với:

I. Bị cáo: **Phạm Hoàng H**, sinh ngày 21 tháng 11 năm 1987 tại huyện Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường B, thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Vinh Q (đã chết) và bà Hoàng Thị P; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và 01 con;

Tiền án: Bản án số 192 ngày 23/8/2017, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 42 tháng tù về tội Cướp giật tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 và 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138; điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là 54 tháng tù theo điểm a khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 22/8/2022, bị cáo chưa được xóa án tích đã tiếp tục phạm tội mới, do đó thời hạn xóa án tích được tính lại kể từ ngày chấp hành xong bản án mới (Chưa được xóa án tích); Bản án số 24 ngày 17/3/2023, Tòa án nhân dân huyện An Dương, tỉnh Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173, điểm

h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự (chưa được xóa án tích);

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 67 ngày 18/01/2011, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự (đã được xóa án tích);

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2025 đến nay. Có mặt.

2. *Bị hại*: Anh Nguyễn Quốc L, sinh năm: 1980. Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường M, thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Nguyễn Bảo N, sinh ngày 04/8/2009. Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường M, thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Quốc L, sinh năm: 1980. Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường M, thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/3/2025, Phạm Hoàng H đi bộ đến khu vực tổ dân phố Minh Châu, phường Thảo Nguyên, thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La mục đích lợi dụng sơ hở của người dân trong quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp đem bán lấy tiền chi tiêu. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H đang đi bộ trên đường dân sinh thì nhìn thấy chiếc xe máy biển kiểm soát 26AA-253.76 của Nguyễn Bảo N, sinh ngày: 04/8/2009, nơi cư trú: Tổ dân phố 2, phường Mộc Ly, thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La đang để trên vỉa hè quán bán hàng tạp hóa của Hoàng Thị H đối diện trường Trung học phổ thông Thảo Nguyên, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa và không có người trông coi. H đi đến nơi để chiếc xe rồi dắt xe xuống lòng đường, bật chìa khóa, khởi động xe và điều khiển xe máy đi về cất giấu tại khu vực đồi sau nhà của H thuộc tổ dân phố Hoa Đào, phường Bình Minh, thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Sau khi N mua hàng trong quán tạp hóa của chị H đi ra thì phát hiện chiếc xe máy đã bị mất trộm nên trình báo sự việc đến Công an phường Thảo Nguyên.

Ngày 29/3/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã thu giữ của Phạm Hoàng H chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu trắng, biển kiểm soát 26AA-253.76, đã qua sử dụng và yêu cầu Hội đồng định giá tài sản của UBND thị xã Mộc Châu định giá chiếc xe máy đã thu giữ. Tại Kết luận định giá

tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 29/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản của UBND thị xã Mộc Châu kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu trắng, biển kiểm soát 26AA-253.76 đã qua sử dụng trị giá 5.800.000 đồng.

Ngày 02/4/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định nơi xảy ra vụ án là khu vực quán bán hàng của gia đình Hoàng Thị H thuộc tổ dân phố Minh Châu, phường Thảo Nguyên, thị xã Mộc Châu, được đánh dấu số (1). Nhà có số nhà 136, phía đông giáp sân bóng đá; Phía Tây giáp nhà ông bà Quang Thân; Phía Bắc giáp ngõ và sân bóng. Sân có diện tích 4 x 5 mét. Vị trí số (1) cách mép đường Lò Văn Giá 1m, cách mép nhà bà Hương 4,1m. Lòng đường Lò Văn Giá rộng 8m. Quá trình khám nghiệm không thu giữ gì.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu trắng, biển kiểm soát 26AA-253.76, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Nguyễn Quốc L, sinh năm: 1980, nơi cư trú: Tổ dân phố 2, phường Mộc Ly, thị xã Mộc Châu, tỉnh Sơn La (bố đẻ của Nguyễn Bảo N). Ngày 22/4/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã trao trả chiếc xe máy cho anh L, anh L không yêu cầu H bồi thường công tìm kiếm hay bồi thường thiệt hại nào khác.

Đối với Nguyễn Bảo N đã tự ý lấy xe của gia đình để điều khiển, anh L không biết, không giao xe cho N điều khiển tham gia giao thông. Do đó, không đề cập đến việc xử lý hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ của Nguyễn Quốc L.

Cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 27/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mộc Châu truy tố bị can Phạm Hoàng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hoàng H khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện, đúng như lời khai của bị cáo đã khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, không thay đổi hay bổ sung gì so với lời khai đã khai tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng H phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng H từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 29/3/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13, Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận việc cháu Nguyễn Bảo N, anh Nguyễn Quốc L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã trao trả 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu sơn trắng, biển kiểm soát 26AA-253.76, số khung RPEVCBJPELA493521, số máy VDEJQ139FMBC493521, đã qua sử dụng cho anh Nguyễn Quốc Lợi.

4. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận, đối đáp gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hoàng H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 25/3/2025, bị cáo Phạm Hoàng H đã thực hiện hành vi lén lút, trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu trắng, biển kiểm soát 26AA-253.76 của anh Nguyễn Quốc L mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 5.800.000 đồng. Ngoài lần phạm tội này bị cáo đã có ba lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản, trong đó có một lần phạm tội bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm (Bản án số 24 ngày 17/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện An Dương, tỉnh Hải Phòng), chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới với lỗi cố ý do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản với tình tiết định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị cáo đã có 03 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, Cướp giật tài sản, sau khi trở về địa phương bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự công cộng làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất bình trong nhân dân. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có bố đẻ là người được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm bồi thường dân sự*: Cháu Nguyễn Bảo N, anh Nguyễn Quốc L không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, xét thấy việc không yêu cầu là hoàn toàn tự nguyện, do đó cần chấp nhận.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*:

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu sơn trắng, biển kiểm soát 26AA-253.76, số khung RPEVCBJPELA493521, số máy VDEJQ139FMBC493521, đã qua sử dụng. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Quốc L (bố đẻ bị hại Nguyễn Bảo N) bị Phạm Hoàng H chiếm đoạt trái phép. Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 1785/QĐ-VPCQCSĐT bằng hình thức trả lại cho anh Nguyễn Quốc L, xét là phù hợp, cần chấp nhận.

[7] *Về các vấn đề khác*: Đối với hành vi của Nguyễn Bảo N đã tự ý lấy xe của gia đình để điều khiển, anh L không biết, không giao xe cho N điều khiển tham gia giao thông đường bộ. Do đó không đề cập đến việc xử lý hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ của anh Nguyễn Quốc L.

[8] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 29/3/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13, Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận việc cháu Nguyễn Bảo N, anh Nguyễn Quốc L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã trao trả 01 chiếc xe máy nhãn hiệu ESPERO, màu sơn trắng, biển kiểm soát 26AA-253.76, số khung RPEVCBJPELA493521, số máy VDEJQ139FMBC493521, đã qua sử dụng cho anh Nguyễn Quốc L.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Hoàng H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/6/2025).

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND thị xã Mộc Châu;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ PV06 - Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS thị xã Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thùy Linh